

MRVT: Ý CHÍ – NGHỊ LỰC

Bài 1. Sắp xếp các từ có tiếng **chí** sau đây vào 2 nhóm trong bảng

chí lí, chí thân, chí khí,

chí tình, chí hướng, chí công, quyết chí.



Chí có nghĩa là <i>rất, hết sức</i> (biểu thị mức độ cao nhất)	M: chí phải		
Chí có nghĩa là <i>ý muốn bền bỉ theo đuổi một mục đích tốt đẹp</i>	M: ý chí		

Bài 2. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “**ng nghị lực**”



A. Làm việc liên tục, bền bỉ.



B. Sức mạnh tinh thần làm cho con người kiên quyết trong hành động, không lùi bước trước mọi khó khăn.



C. Chắc chắn, bền vững, khó phá vỡ.



D. Có tình cảm rất chân tình, sâu sắc.



Bài 3. Điền từ thích hợp trong ngoặc đơn vào chỗ trống

(**ng nghị lực, quyết tâm, nản chí, quyết chí, kiên nhẫn, nguyện vọng**)

Nguyễn Ngọc Ký là một thiếu niên giàu..... Bị liệt cả hai tay, em buồn nhưng không..... Ở nhà em tự tập viết bằng chân. của em làm cô giáo cảm động, nhận em vào học. Trong quá trình học tập, cũng có lúc Ký thiếu, nhưng được cô giáo và các bạn luôn tận tình giúp đỡ, em càng học hành. Cuối cùng, Ký đã vượt qua mọi khó khăn. Tốt nghiệp một trường đại học danh tiếng, Nguyễn Ngọc Ký đạt trở thành thầy giáo và được tặng danh hiệu cao quý Nhà giáo Ưu tú.

Bài 4. Mỗi câu tục ngữ dưới đây khuyên ta điều gì?

a) **Lửa thử vàng, gian nan thử sức.**

Không nên nản chí trước những điều kiện khó khăn, từ hoàn cảnh khó khăn mà trở nên thành công thì mới là người đáng được nể phục.

b) **Nước lũ mà vã nên hồ
Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan.**

Đừng sợ gian nan, vất vả, thử thách vì những khó khăn đó sẽ giúp con người vững vàng, cứng cỏi hơn.

c) **Có vất vả mới thanh nhàn
Không dưng ai dễ cầm tàn che cho.**

Phải chăm chỉ làm việc, có chịu khó, chịu khổ thì mới đạt được thành quả, lúc đó mới có thể hưởng sự nhàn hạ.

